

Bản án số: 25/2017/DS-ST

Ngày: 11/9/2017

Về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Sơn

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sỹ

Ông Nguyễn Văn Hiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thái Trâm Anh là Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa: Ông Võ Quang Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2017, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2017/QĐXXST-DS ngày 07/8/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2017/QĐST-DS ngày 22/8/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. Địa chỉ: Số 18 Trần Hữu Dực, Khu đô thị mới Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Quang Minh - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Hòa Hiệp, Chi nhánh Khu Công nghiệp Hòa Khánh Đà Nẵng. (Theo văn bản ủy quyền số 51/UQ/KCN KH ngày 01.06.2017). Có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Ngọc Hạnh T - sinh năm: 1980; Trú tại: Phòng 511 khu chung cư H, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt lần 02.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, cũng như quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa ông Phan Quang Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 15/6/2016, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Khu Công nghiệp Hòa Khánh Đà Nẵng với bà Nguyễn Ngọc Hạnh T có ký hợp đồng tín dụng số 221-2016HH/HĐTD về việc Ngân hàng cho bà T vay số tiền 150.000.000đồng, lãi suất 11%/năm, thời hạn vay 120 tháng, mục đích vay xây dựng nhà ở.

Để đảm bảo cho khoản tiền vay trên, bà T đã dùng tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 219, tờ bản đồ số 213, địa chỉ tổ 05, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đứng tên bà Nguyễn Ngọc Hạnh Tiên theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BD 655708 do Ủy ban nhân dân quận Liên Chiểu cấp ngày 19/01/2011 thế chấp cho Ngân hàng. Việc thế chấp đã được các bên lập thành hợp đồng và chứng thực tại cơ quan có thẩm quyền.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng, bà T đã vi phạm hợp đồng tín dụng, để nợ quá hạn nợ gốc, lãi kéo dài, cụ thể từ ngày vay đến 27/12/2016 mới trả được số tiền 8.652.000đồng (cả gốc và lãi). Từ đó cho đến nay bà T không thanh toán cho Ngân hàng, mặc dù đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở và yêu cầu bà T vẫn không chịu thanh toán tiền.

Do vậy tại phiên tòa, Ngân hàng yêu cầu bà T phải có nghĩa vụ trả số tiền tạm tính đến ngày 10/9/2017 là 162.035.538đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn, năm trăm ba mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là 146.250.000đồng, nợ lãi trong hạn là 15.504.809đồng, nợ lãi quá hạn là 280.729đồng cũng như khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 11/9/2017 đến khi thanh toán toàn bộ nợ cho Ngân hàng. Trường hợp bà T không thanh toán được khoản nợ trên thì đề nghị xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

* Quá trình thụ lý vụ án và giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo, triệu tập bị đơn bà Nguyễn Ngọc Hạnh T đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng bà Tiên không đến Tòa án để giải quyết vụ kiện và không có ý kiến phản hồi.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng có quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi nghị án.

Các đương sự gồm: Người đại diện cho nguyên đơn Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Nguyễn Ngọc Hạnh T trong quá trình giải quyết vắng mặt và không có ý kiến phản hồi nên chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo thủ tục tố tụng quy định tại các Điều 70, Điều 72 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện bà Nguyễn Ngọc Hạnh T về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2005, khoản 2 Điều 91 luật các Tổ chức tín dụng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn buộc bà T phải thanh toán số tiền nợ tạm tính đến ngày 10/9/2017 là 162.035.538đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn, năm trăm ba mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là 146.250.000đồng, nợ lãi trong hạn là 15.504.809đồng, nợ lãi quá hạn là 280.729đồng và lãi tiếp tục được tính kể từ ngày 11.9.2017 trên số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết cho đến khi thi hành án xong.

Xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp bà Nguyễn Ngọc Hạnh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì đề nghị xử lý tài sản thế chấp tọa lạc tại thửa đất số 219, tờ bản đồ số 213, địa chỉ tổ 05, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đứng tên bà Nguyễn Ngọc Hạnh T theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BD 655708 do Ủy ban nhân dân quận Liên Chiểu cấp ngày 19/01/2011 theo Điều 355 bộ luật dân sự 2005.

NHẬN ĐỊNH CỦA VỤ ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, qua lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Nguyễn Ngọc Hạnh T nhưng quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa bà Tiên vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt bà T.

[2] *Về nội dung tranh chấp:* Ngày 15/6/2016, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Khu Công nghiệp Hòa Khánh Đà Nẵng với bà Nguyễn Ngọc Hạnh T có ký hợp đồng tín dụng số 221-2016HH/HĐTD về việc Ngân hàng cho bà T vay số tiền 150.000.000đồng, lãi suất 11%/năm, thời hạn vay 120 tháng, mục đích vay xây dựng nhà ở.

Để đảm bảo cho khoản tiền vay trên, bà Tiên đã dùng tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 219, tờ bản đồ số 213, địa chỉ tổ 05 (nay tổ 15), phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đứng tên bà Nguyễn Ngọc Hạnh T theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà

ở và tài sản gắn liền với đất số BĐ 655708 do Ủy ban nhân dân quận Liên Chiểu cấp ngày 19/01/2011 thế chấp cho Ngân hàng.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng, bà T đã vi phạm hợp đồng tín dụng, để nợ quá hạn nợ gốc, lãi kéo dài, cụ thể từ ngày vay đến 27/12/2016 mới trả được số tiền 8.652.000đồng (cả gốc và lãi). Từ đó cho đến nay bà T không thanh toán cho Ngân hàng, mặc dù đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở và yêu cầu bà T vẫn không chịu thanh toán tiền.

Tại phiên tòa, Đại diện ngân hàng yêu cầu bà T phải trả số tiền 162.035.538đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn, năm trăm ba mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là 146.250.000đồng, nợ lãi trong hạn là 15.504.809đồng, nợ lãi quá hạn là 280.729đồng tạm tính đến ngày 10/9/2017 và khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 11/9/2017 đến khi thanh toán toàn bộ nợ cho Ngân hàng. Trường hợp bà T không thanh toán được khoản nợ trên thì đề nghị xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện hiện nay bà T còn nợ Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Khu Công nghiệp Hòa Khánh Đà Nẵng số tiền tạm tính đến ngày 10/9/2017 là 162.035.538đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn, năm trăm ba mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là 146.250.000đồng, nợ lãi trong hạn là 15.504.809đồng, nợ lãi quá hạn là 280.729đồng. Nên yêu cầu khởi kiện đòi tiền cho vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đối với bà T là có căn cứ, phù hợp Điều 471 bộ luật dân sự năm 2005, khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Vì quá trình vay tiền bà Tiên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của đại diện Ngân hàng buộc bà T phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nói trên.

* Xử lý tài sản thế chấp: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 219, tờ bản đồ số 213, địa chỉ tổ 05 (tổ 15 mới), phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đứng tên bà Nguyễn Ngọc Hạnh T theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BĐ 655708 do Ủy ban nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 19/01/2011 thế chấp cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Khu Công nghiệp Hòa Khánh Đà Nẵng. Qua xem xét thẩm định tại chỗ hiện trạng nhà hư hỏng không sử dụng, được xử lý bán đấu giá để thu hồi nợ khi bà Nguyễn Ngọc Hạnh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 355 bộ luật dân sự 2005.

Sau khi bà Nguyễn Ngọc Hạnh T trả xong tiền gốc và lãi thì Ngân hàng phải trả lại toàn giấy tờ trên cho bà Nguyễn Ngọc Hạnh T.

[3] Án phí Dân sự sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Ngọc Hạnh T phải chịu là 8.101.800đồng (tám triệu một trăm lẻ một nghìn tám trăm đồng).

+ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 3.874.573đồng (ba triệu tám trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm bảy mươi ba đồng) theo Biên lai thu số 0006959 ngày 05/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Điều 471; Điều 355 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đối với bà Nguyễn Ngọc Hạnh T về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

1. Buộc bà Nguyễn Ngọc Hạnh T phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Khu Công nghiệp Hòa Khánh Đà Nẵng số tiền 162.035.538đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn, năm trăm ba mươi tám đồng), (trong đó nợ gốc là 146.250.000đồng, nợ lãi trong hạn là 15.504.809đồng, nợ lãi quá hạn là 280.729đồng), lãi tạm tính đến ngày 10/9/2017.

Lãi tiếp tục được tính kể từ ngày 11/9/2017 trên số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết cho đến khi thi hành án xong.

2. Xử lý tài sản thế chấp: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 219, tờ bản đồ số 213, địa chỉ tổ 05 (tổ 15 mới), phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đứng tên bà Nguyễn Ngọc Hạnh T theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BĐ 655708 do Ủy ban nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 19/01/2011 thế chấp cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt

Nam - Chi nhánh Khu Công nghiệp Hòa Khánh Đà Nẵng. Qua xem xét thẩm định tại chỗ hiện trạng nhà hư hỏng không sử dụng, được xử lý bán đấu giá để thu hồi nợ khi bà Nguyễn Ngọc Hạnh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 355 bộ luật dân sự 2005.

Sau khi bà Nguyễn Ngọc Hạnh T trả xong tiền gốc và lãi thì Ngân hàng phải trả lại toàn giấy tờ trên cho bà Nguyễn Ngọc Hạnh T.

3. Án phí Dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Ngọc Hạnh T phải chịu là 8.101.800đồng (tám triệu một trăm lẻ một nghìn tám trăm đồng).

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 3.874.573đồng (ba triệu tám trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm bảy mươi ba đồng) theo Biên lai thu số 0006959 ngày 05/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) kết quả xét xử tại nơi cư trú.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Viện KSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoài Sơn

